

**KHỐI 11**  
**Tiết 1-2 : VÀO PHỦ CHÚA TRỊNH**  
(Trích *Thượng kinh ký sự*)  
-Lê Hữu Trác-

**I. Tìm hiểu chung**

**1. Tác giả**

Lê Hữu Trác (1724-1791) hiệu Hải Thượng Lãn Ông

- Là y học, nhà văn, nhà thơ lớn nửa cuối thế kỉ XVIII. Ông là tác giả của bộ sách y học nổi tiếng “Hải Thượng y tông tâm lĩnh”

**2. Tác phẩm “Thượng kinh ký sự” và đoạn trích “Vào phủ chúa Trịnh”**

**a. Tác phẩm “Thượng kinh ký sự”**

- “*Thượng kinh ký sự*” là tập nhật kí bằng chữ Hán, in ở cuối bộ “*Hải Thượng y tông tâm lĩnh*”

- Tác phẩm tả quang cảnh ở kinh đô, cuộc sống xa hoa phủ chúa Trịnh và quyền uy thế lực của nhà chúa.

**b. Về đoạn trích “Vào phủ chúa Trịnh”**

\* Nội dung: nói về việc Lê Hữu Trác lên tới kinh đô, được dẫn vào phủ chúa để bắt mạch, kê đơn cho Trịnh Cán.

\* Tóm tắt theo sơ đồ: Thánh chỉ-> Vào cung -> Nhiều lần cửa -> Vườn cây, hành lang -> Hậu mã quân túc trực-> Cửa lớn, đại đường, quyền bổng -> gác tía, phòng trà -> Hậu mã quân túc trực -> Qua mấy lần trướng gấm -> Hậu cung -> Bắt mạch kê đơn -> Về nơi trọ.

\* Bố cục:

- Phần 1 (từ đầu đến để tôi xem mạch Đông cung cho thật kĩ): Quang cảnh trong phủ chúa Trịnh

- Phần 2 (còn lại): Quá trình bắt mạch kê đơn và suy nghĩ của tác giả

**3. Thể loại**

Thể kí sự là những thể văn xuôi ghi chép những câu chuyện, sự việc, nhân vật có thật và tương đối hoàn chỉnh.

**II. Đọc - hiểu văn bản**

**1. Tác giả kể chuyện được vua cho đem cang đến đón vào cung chữa bệnh.**

- Cảnh bên ngoài:

+ Mấy lần cửa, theo đường bên trái dành cho người ngoài cung.

+ Tác giả thấy đâu đâu cũng cây cối “um tùm”, tiếng chim ríu rít, hoa đua thắm, mùi hương thoang thoảng, hành lang nối nhau liên tiếp, lời truyền báo rộn ràng, người qua lại như mắc cửi...

→ Quang cảnh phủ chúa Trịnh cực kì xa hoa tráng lệ *nhằm khẳng định quyền uy tột cùng của nhà chúa trong khi đó dân tình trong nước đang chịu nhiều khổ cực vì đói rét, vì chiến tranh.*

**2. Tác giả kể và tả những điều mắt thấy tai nghe khi được dẫn vào cung**

- Tác giả đi qua mấy lần cửa đến một cái điểm, ở đó “có những cây lạ lùng và những hòn đá lì lợ”, “cột và bao lơn lượn vòng”

- Vượt qua một cái cửa lớn, bị chặn lại vì tác giả ăn mặc có vẻ lạ lùng”

- Qua một đại đường rồi đến một gác tía, qua một cửa nửa tác giả quan sát kĩ “ nhà lớn thật cao và rộng, hai bên hai cái kiệu ...trên sập mắc một cái võng điều”  
=> Tác giả đã bị ngợp , bị động trước cảnh uy nghi cẩn mật quá mức tưởng tượng
- Thái độ của tác giả: tự coi mình là “quê mùa” → khiêm tốn thân mật với các lương y.  
Đó là nét nhân cách của ông.

### **3. Tác giả kể và tả việc đi sâu vào nội cung và khám bệnh cho thế tử**

- Cảnh thâm cung: trướng gấm, màn là, sập vàng, ghế rồng, đèn sáng lấp lánh, hương hoa ngào ngạt, cung nhân xúm xít, màu mặt phấn, màu áo đỏ.
- Thủ tục rườm rà, nhiều khê: bữa ăn sáng của tác giả ở điểm hậu mã, cảnh mọi người châu chực hầu thế tử, cảnh chuẩn bệnh kê đơn, phải lạy chào bốn lạy, lại được khen một câu : “ Ông này lạy khéo”  
→ Nội cung là một cảnh vàng son, nhưng tù hãm, thiếu không khí, ngột ngạt, cuộc sống thế tử như “ con chim non nhốt trong lồng son”.

### **4. Tác giả nhận định bệnh và đề ra phương án chữa bệnh**

- Bồi dưỡng thể lực, thể lực tốt sẽ đuổi được bệnh ( Quan điểm này xuất phát từ cuộc sống của thế tử và các biểu hiện bên ngoài của bệnh)
- Phương sách hòa hoãn, kéo dài thời gian chữa bệnh để ông có thể về lại quê nhà  
=> Đó là người thầy thuốc giỏi ,giàu kinh nghiệm ,có lương tâm, có y đức,  
=> Một nhân cách cao đẹp, khinh thường lợi danh, quyền quý, quan điểm sống thanh đạm, trong sạch.

## **III. Tổng kết**

### **1. Nghệ thuật: Bút pháp kí sự đặc sắc của tác phẩm**

- + Khả năng quan sát tỉ mỉ, ghi chép trung thực, tả cảnh sinh động.
- + Lôi kể khéo léo, lôi cuốn bằng những sự việc chi tiết đặc sắc .
- + Có sự đan xen với tác phẩm thi ca làm tăng chất trữ tình của tác phẩm .

### **2. Ý nghĩa văn bản**

Đoạn trích “Vào phủ chúa Trịnh” phản ánh quyền lực to lớn của Trịnh Sâm, cuộc sống xa hoa hưởng lạc trong phủ chúa đồng thời bày tỏ thái độ coi thường danh lợi quyền quý của tác giả.

## **Tiết 3: TỪ NGÔN NGỮ CHUNG ĐẾN LỜI NÓI CÁ NHÂN**

### **I. Tìm hiểu bài**

#### **1. Ngôn ngữ là tài sản chung của xã hội**

- \* Ngôn ngữ là tài sản chung của một dân tộc, một cộng đồng xã hội dùng để giao tiếp: biểu hiện, lĩnh hội.
- Mỗi cá nhân phải tích lũy và biết sử dụng ngôn ngữ chung của cộng đồng xã hội.

#### **a.Tính chung của ngôn ngữ**

- Bao gồm:
- + Các âm ( Nguyên âm, phụ âm )
- + Các thanh ( Huyền, sắc, nặng, hỏi, ngã, ngang).
- + Các tiếng (âm tiết ).
- + Các ngữ cố định (thành ngữ, quán ngữ)

#### **b. Qui tắc chung, phương thức chung**

- Qui tắc cấu tạo các kiểu câu: Câu đơn, câu ghép, câu phức.

- Phương thức chuyển nghĩa từ: Từ nghĩa gốc sang nghĩa bóng.  
—> Tất cả được hình thành dần trong lịch sử phát triển của ngôn ngữ và cần được mỗi cá nhân tiếp nhận và tuân theo.

## **2. Lời nói – sản phẩm của cá nhân**

- Giọng nói cá nhân: Mỗi người một vẻ riêng không ai giống ai.
- Vốn từ ngữ cá nhân: Mỗi cá nhân ưa chuộng và quen dùng một những từ ngữ nhất định - phụ thuộc vào lứa tuổi, vốn sống, cá tính, nghề nghiệp, trình độ, môi trường địa phương ...
- Sự chuyển đổi, sáng tạo khi sử dụng từ ngữ quen thuộc: Mỗi cá nhân có sự chuyển đổi, sáng tạo trong nghĩa từ, trong sự kết hợp từ ngữ...
- Việc tạo ra những từ mới.
- Việc vận dụng linh hoạt sáng tạo qui tắc chung, phương thức chung.